1. Bối cảnh vụ án

• Từ 2008–2013, ông Nguyễn Việt C tham gia mua bán, trao đổi tiền ảo qua mạng Internet.

• Tháng 9/2013, Cơ quan Công an tỉnh Bến Tre nhiều lần mời ông C làm việc vì nghi ngờ hành vi liên quan tiền ảo.

• Ngày 19/10/2015, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bến Tre có công văn gửi Cục Thuế đề nghị nghiên cứu xử lý hành vi vi phạm hành chính về thuế đối với việc mua bán tiền ảo.

⸻

2. Quyết định truy thu thuế

•

* Thuế GTGT: 981.527.006 đồng.
* Thuế thu nhập cá nhân: 1.667.850.063 đồng.

• Ông C không đồng ý, cho rằng số thuế quá cao, không hợp lý vì:

* Thời điểm đó, kinh doanh tiền ảo chưa có quy định pháp luật điều chỉnh.
* Tiền ảo không phải hàng hóa, không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo Luật thuế VN.

• Ông C nhiều lần gửi văn bản, hồ sơ và ý kiến Bộ Công Thương, Chính phủ đều khẳng định tiền ảo không phải hàng hóa, không thuộc đối tượng điều chỉnh như hàng hóa thông thường.

⸻

3. Quan điểm các bên

• Ông C:

* Tiền ảo chưa có khung pháp lý quản lý, không phải hàng hóa nên không thể tính thuế GTGT.
* Ông có gửi hồ sơ đăng ký bổ sung ngành nghề nhưng Phòng Đăng ký kinh doanh từ chối vì chưa có mã ngành.
* Cho rằng việc Chi cục Thuế ra quyết định truy thu là không có căn cứ, không ban hành kèm quyết định xử phạt vi phạm hành chính (trong khi đây là biện pháp khắc phục hậu quả), trái quy định Luật Xử lý vi phạm hành chính.

• Chi cục Thuế & Cục Thuế T:

* Khẳng định mua bán tiền ảo là hoạt động kinh doanh phát sinh thu nhập nên phải chịu thuế.
* Dẫn các công văn của Công an, Bộ Tài chính khuyến nghị quản lý để tránh thất thu thuế.
* Căn cứ tính thuế là từ kết quả xác minh: ông C bán tiền ảo từ 2008–2013 với doanh số 138 tỉ đồng nhưng không khai báo, không nộp thuế.

⸻

4. Tòa án nhận định

• Kinh doanh tiền ảo là mô hình mới phát sinh, chưa được pháp luật điều chỉnh đầy đủ.

• Việc xem tiền ảo như hàng hóa để tính thuế GTGT là chưa phù hợp với quy định tại Điều 2 Thông tư 06/2012/TT-BTC.

• Cơ quan thuế áp dụng phương pháp tính thuế trực tiếp với tiền ảo như tính vàng, bạc, đá quý là chưa đúng vì tiền ảo không thuộc nhóm tài sản này.

• Chi cục Thuế ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả nhưng không kèm quyết định xử phạt hành chính là sai quy định tại Điều 11 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

⸻

5. Kết quả & kiến nghị

• Kiểm sát viên và Tòa cùng thống nhất: các Quyết định số 714/QĐ-CCT ngày 12/5/2016 và 1002/QĐ-CT ngày 18/5/2017 của Chi cục trưởng Chi cục Thuế ban hành chưa phù hợp pháp luật.

• Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông C, tuyên hủy các Quyết định truy thu thuế trên.

• Lý do chính: Việc áp thuế GTGT và thuế TNCN đối với hoạt động mua bán Bitcoin là chưa có cơ sở pháp lý rõ ràng.

<https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta51734t1cvn/>

Đưa ý trong 4 cái gạch đầu dòng này vào phần tóm tắt thôi, ông có thể trích nguyên văn hoặc diễn đạt lại cho ngắn gọn miễn sao mạch lạc và bố cục hợp lý:

- Ông C: “Đến nay, chưa có cơ quan nào khẳng định Bitcoin là tiền ảo, tiền điện tử hay là tiền kỹ thuật số. Như vậy muốn khẳng định Bitcoin là gì thì nhà nước phải công nhận, ở đây nhà nước chưa công nhận. Vì vậy, không cơ sở để khẳng định Bitcoin là hàng hóa.”

- Chi cục thuế & Cục thuế T: “Theo Điều 105 Bộ luật Dân sự 2015 quy định “Tài sản là vật, tiền, giấy tờ có giá và quyền tài sản” và Điều 115 Bộ luật Dân sự 2015 quy định “Quyền tài sản là quyền trị giá được bằng tiền, bao gồm quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất và các quyền tài sản khác”. Như vậy, tiền ảo là một quyền tài sản, tiền ảo trị giá được bằng tiền Việt Nam và có thể chuyển giao trong giao dịch dân sự nên được xem là hàng hóa.” Dựa trên Công văn số 4356/BTC-TCT ngày 01/4/2016 của Bộ Tài chính cho rằng: “Đối chiếu với các quy định về Pháp luật thuế, Pháp luật khác có liên quan và thực tế mua, bán tiền kỹ thuật số theo công văn số 125/CT-TTr ngày 20/01/2015 và báo cáo của Cục Thuế tỉnh Bến Tre cho thấy: · Hành vi mua, bán tiền kỹ thuật số không phải là hành vi bị cấm; · Người sở hữu tiền kỹ thuật số có quyền trị giá được bằng tiền và có thể chuyển giao trong giao dịch dân sự nên thuộc “quyền tài sản” theo Điều 181 Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11. Do vậy, tiền kỹ thuật số là “tài sản” theo Điều 163 Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11, là tài sản “động sản” theo Điều 174 Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 và là “hàng hoá” động sản theo Điều 3 Luật Thương mại số 36/2005/QH11;” Công văn của BTC (<https://thuvienphapluat.vn/cong-van/Thuong-mai/Cong-van-4356-TC-TCT-2016-quan-ly-thue-doi-voi-hoat-do...5.aspx>):

- Nhận định của tòa:

Xét thấy, căn cứ pháp lý để xác định ông C phải nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân khi mua bán tiền kỹ thuật số thì phải xem xét tiền kỹ thuật số có phải là đối tượng chịu thuế theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 như sau: “Đối tượng chịu thuế là hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam ...” cũng như theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2007 thì đối tượng nộp thuế là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ. Như vậy, tiền kỹ thuật số (tiền ảo) có được pháp luật hiện hành coi là hàng hóa hay không để xác định ông C phải chịu thuế khi tham gia giao dịch mua bán trên mạng Internet. Cho đến thời điểm hiện nay, chưa có bất cứ một văn bản quy phạm pháp luật nào quy định tiền kỹ thuật số (tiền ảo) là hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam. Cụ thể: theo Điều 163 Bộ luật Dân sự 2005 quy định: “Tài sản bao gồm vật, tiền, giấy tờ có giá cá quyền tài sản” và theo Điều 3 Luật Thương mại năm 2005 quy định: “Hàng hóa bao gồm: tất cả các loại động sản, kể cả động sản hình thành trong tương lai; những vật gắn liền với đất đai”. Trong khi đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không chấp nhận tiền ảo là tiền tệ, phương tiện thanh toán hợp pháp, đồng thời Nghị định số 96/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định chế tài xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi phát hành, cung ứng và sử dụng phương tiện thanh toán không hợp pháp như Bitcoin và các loại tiền ảo tương tự.

Quyết định số 714/QĐ-CCT ngày 12/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục T đã căn cứ vào Công văn số 4356/BTC-TCT ngày 01/4/2016 của Bộ Tài chính nêu: “... hoạt động mua bán tiền kỹ thuật số là hoạt động mua bán hàng hóa và được xếp vào loại hình hoạt động kinh doanh thương mại; tiền kỹ thuật số thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng và cá nhân kinh doanh tiền kỹ thuật số thuộc đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân...” là vượt quá thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tức là Công văn số 4356/BTC-TCT ngày 01/4/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn áp dụng pháp luật vượt quá các quy định của Bộ luật, Luật, Nghị định và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, mặc nhiên công nhận tiền kỹ thuật số (tiền ảo) là hàng hóa nên được mua bán và xếp vào loại hình hoạt động kinh doanh thương mại và phải chịu thuế theo quy định là không đúng, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông C, đồng thời ảnh hưởng đến hiệu quả điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước, tạo điều kiện để chuyển tiền bất hợp pháp, thanh toán, tài trợ cho các giao dịch bất hợp pháp.

- Quyết định của Tòa án: Chấp yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt C, tuyên xử: hủy Quyết định số 714/QĐ-CCT ngày 12/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục T về việc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả và Quyết định số 1002/QĐ-CT ngày 18/5/2017 của Cục trưởng Cục T về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Việt C.

1. Đưa ra ý kiến cá nhân (có thể phản đối/đồng ý)

* Đối với pháp luật Việt Nam hiện hành bấy giờ:

Từ đầu những năm 2000, tiền ảo đã dần bước chân vào Việt Nam, tạo ra không ít những vấn đề pháp lý mới và phức tạp. Trong đó, quy định pháp luật về việc thu thuế, tiêu biểu là vụ việc được nêu trên, là một trong những “mồi lửa” đầu tiên gợi lên những tranh cãi về vấn đề “tiền ảo có là tài sản hay không”. Tại vụ việc trên, tòa án đã lập luận dựa trên pháp luật hiện hành để đưa ra quyết định. Trong bối cảnh “tiền ảo” vẫn chưa được định nghĩa rõ ràng trong bất cứ văn bản pháp luật nào, tòa án đã không chấp nhận “tiền ảo” là tài sản; đồng thời, bác bỏ Công văn số 4356/BTC-TCT ngày 01/4/2016 của Bộ Tài chính cho rằng “tiền ảo” thuộc “quyền tài sản” nên được xem là “tài sản”[[1]](#footnote-1). Điều đó không chỉ cho thấy sự nghiêm minh của pháp luật mà còn giúp hạn chế những lỗ hổng pháp lý trước khi có văn bản pháp luật quy định rõ ràng về “tiền ảo có được xem là tài sản hay không” và các cách xử lý đối với “tiền ảo”. Vì vậy quyết định của tòa án có thể xem là một quyết định phù hợp với nền pháp luật Việt Nam khi vẫn còn thiếu khung pháp lý về “tiền ảo” tại thời điểm đó.

* Đối với pháp luật quốc tế lúc bấy giờ:

Để thấy được toàn cảnh của vấn đề “tiền ảo có là tài sản hay không” trong vụ việc trên, ta không thể nào bỏ qua bối cảnh quốc tế vào thời điểm tòa án đưa ra quyết định. Dù khi đó, “tiền ảo” vẫn còn là một khái niệm khá mới nhưng vẫn có những quốc gia đã công nhận “tiền ảo” là một loại tài sản.

Vào năm 2014, trong thông báo 2014-21 (2014) ban hành bởi Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS), Hoa Kỳ đã xác định rằng tiền ảo sẽ được coi là “tài sản” chứ không phải là “tiền tệ hợp pháp” trong mục đích thuế liên bang. Điều này đồng nghĩa với việc mọi giao dịch sử dụng tiền ảo – bao gồm mua bán, trao đổi – đều phải tuân theo các nguyên tắc chung về thuế tài sản. Cụ thể, tại phần 4, Câu hỏi 1 của thông báo, văn bản nêu rõ: “For federal tax purposes, virtual currency is treated as property. General tax principles applicable to property transactions apply to transactions using virtual currency.”[[2]](#footnote-2). Với quan điểm này, Hoa Kỳ là một trong những quốc gia đầu tiên không công nhận tiền ảo là tiền tệ, nhưng hợp pháp hóa việc sở hữu và giao dịch tiền ảo dưới góc độ tài sản chịu thuế. Ngoài ra, tại Nhật Bản, theo Khoản 5, Điều 2, Luật sửa đổi về Luật Dịch vụ Thanh toán năm 2016, tiền ảo còn được định nghĩa là “giá trị tài sản” (*property value*) có thể sử dụng để thanh toán giữa các cá nhân, nhưng không phải là tiền pháp định.[[3]](#footnote-3) Tuy nhiên, trong số những định nghĩa về “tiền ảo” của những quốc gia đó, có những định nghĩa đã gây ra tranh cãi vì nó không phù hợp. Chẳng hạn, theo Adam Levitin, một giáo sư luật tại Đại học Georgetown, và ông cho rằng quyết định đó sẽ khiến Bitcoin (một loại tiền ảo) sẽ không được xem là "có tính thay thế"[[4]](#footnote-4) [[5]](#footnote-5). Do đó, tính thanh khoản và những lợi thế khác của “tiền ảo” sẽ bị suy giảm.

Từ năm 2017 trở về trước, dù “tiền ảo” vẫn còn là một khái niệm mới trong luật pháp của các nước nhưng nhiều quốc gia đã tiên phong đặt ra những quy định đầu tiên cho “tiền ảo”. Đó có thể là nguồn tham khảo quý giá cho Việt Nam tại thời điểm đó nhằm giải quyết những vấn đề về thuế trong vụ việc nêu trên. Tiêu biểu nhất là thông báo 2014-21 ban hành bởi Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) năm 2014. Tuy nhiên, những quy định mới vẫn còn nhiều tranh cãi vì sự hạn chế và không phù hợp của chúng.

* Ý kiến cá nhân:

Theo tôi, với bối cảnh của vụ việc, quyết định “không xem tiền ảo là tài sản” của tòa án là hoàn toàn hợp lý. Bởi vì việc xem “tiền ảo” là tài sản trong khi pháp luật trong nước vẫn chưa có khung pháp lý đầy đủ có thể tạo ra những lỗ hổng cho tội phạm lợi dụng để thực hiện những hành vi phạm pháp. Bên cạnh đó, “tiền ảo” vẫn còn là một lĩnh vực mới đối với nền luật pháp của các quốc gia trên thế giới. Tuy các quốc gia phát triển đã có những quy định cụ thể nhưng vẫn tồn tại những hạn chế và một số chưa có tính pháp lý cao. Điều này cùng với sự khác biệt trong hệ thống luật cho thấy việc tham khảo các bộ luật nước ngoài tiềm tàng những rủi ro về pháp lý khiến vấn đề trở nên phức tạp và có thể dẫn đến quyết định thiếu công bằng. Tóm lại, trong bối cảnh trong nước lẫn quốc tế lúc bấy giờ, tôi đồng tình với tòa án cho rằng không nên xem “tiền ảo” là tài sản.

Tuy nhiên, với sự phổ biến của “tiền ảo” và sự phát triển của pháp luật trên toàn cầu ở thời điểm hiện tại, việc xem xét “tiền ảo có là tài sản hay không” sẽ có sự khác biệt không nhỏ.

References:

* 1. Vb QPPL

Luật sửa đổi về Luật Dịch vụ Thanh toán, Nhật bản, năm 2016. Truy cập tại: <https://www.japaneselawtranslation.go.jp/en/laws/view/3078>.

* 1. Tài liệu tham khảo

Bản án Khiếu kiện: “Quyết định truy thu thuế” (số 22/2017/HC-ST), Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, ngày 21 tháng 09 năm 2017.

Công văn hướng dẫn quản lý thuế đối với hoạt động mua, bán tiền kỹ thuật số (số 4356/BTC-TCT), Bộ Tài chính, ngày 01 tháng 04 năm 2016.

*Tài liệu từ internet*

Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS). (2014). Thông báo 2014-21: Giải thích cách các quy định thuế áp dụng đối với giao dịch bằng tiền ảo. Truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2025 tại <https://www.irs.gov/pub/irs-drop/n-14-21.pdf>

Hern, A. (31/3/2014). *Bitcoin is legally property, says US IRS. Does that kill it as a currency?* *The Guardian*. Truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2025 tại <https://www.theguardian.com/technology/2014/mar/31/bitcoin-legally-property-irs-currency>

1. Tiền ảo có đang nằm ngoài vòng pháp luật ?

Trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, việc xuất hiện và phổ biến của “tiền ảo” đã và đang đặt ra nhiều vấn đề mới buộc các nước trên thế giới cần có sự thay đổi phù hợp trong nền pháp luật hiện hành. Dù nhiều quốc gia đã có những quy định riêng đối với “tiền ảo”, Việt Nam vẫn chưa có quy định rõ ràng nào để giải quyết các vấn đề về “tiền ảo”. Và vụ việc trên là một minh chứng cho thấy được điều đó.

Theo luật …, hoạt động mua bán các loại hàng hóa khác đều bị thu thuế TNCT và thuế GTGT. Trong khi đó, theo quyết định của Tòa, việc mua bán tiền ảo (Bitcoin) lại không bị áp các loại thuế trên vì việc áp thuế GTGT và thuế TNCN đối với hoạt động mua bán Bitcoin là chưa có cơ sở pháp lý rõ ràng. (Điều đó một lần nữa được lặp lại trong bài nghiên cứu ….)

Tuy nhiên, theo nhóm tác giả của bài báo khoa học “Bàn thêm về bản chất pháp lý của “tiền ảo” dưới góc nhìn của luật tài sản so sánh, “Cách tiếp cận hợp lý nhất tại thời điểm hiện nay nhằm xác định dạng thức của “tiền ảo” là căn cứ vào chức năng của chính “tiền ảo” đó để xem xét. Nếu ”tiền ảo” này chỉ có một chức năng duy nhất thì áp dụng ngay quy định trong luật chuyên ngành gần nhất để quản lý. Chẳng hạn, nếu “tiền ảo” đó thoả mãn định nghĩa là “chứng khoán” thì phải chịu sự điều chỉnh trực tiếp của pháp luật về giấy tờ có giá nói chung và chứng khoán nói riêng. Đối với các “tiền ảo” có từ hai chức năng trở lên thì áp dụng đồng thời các quy định pháp luật trong các chuyên ngành gần nhất, và giải quyết mâu thuẫn trong việc áp dụng (nếu có) trong từng trường hợp cụ thể.” Từ đó, nhóm đưa ra kết luận rằng “Căn cứ vào theo bản chất của từng loại “tiền ảo”, các giao dịch “tiền ảo” sẽ phải sự chịu quy chế điều chỉnh của pháp luật chuyên ngành tương ứng. Chẳng hạn, đối với các giao dịch “tiền ảo” có tính thương mại, “tiền ảo” phải được xác định theo quy chế của hàng hoá theo định nghĩa về hàng hoá của Luật Thương mại năm 2005. Hiểu theo nghĩa đó, trong giao dịch mua bán bitcoin ở Bến Tre nói trên, Nhà nước hoàn toàn có căn cứ để thu thuế nếu các giao dịch này làm phát sinh thu nhập chịu thuế theo pháp luật về thuế; đồng thời có cơ sở để áp dụng pháp luật trong các lĩnh vực khác có liên quan.”[[6]](#endnote-1)

Từ quan điểm của Tòa, ta có thể thấy rằng luật pháp Việt Nam hiện tại vẫn chưa điều chỉnh đầy đủ những vấn đề liên quan đến “tiền ảo”. Điều đó có thể gây ra những lỗ hỏng pháp lý nghiêm trọng, gây mất công bằng trong xã hội. Nhận thức được tính cần thiết của những quy định pháp lý phù hợp đối với “tiền ảo”, nhóm tác giả nói trên đã đưa ra được một cách tiếp cận rằng “Cách tiếp cận hợp lý nhất tại thời điểm hiện nay nhằm xác định dạng thức của “tiền ảo” là căn cứ vào chức năng của chính “tiền ảo” đó để xem xét.” Vậy cách tiếp cận trên đã giải quyết triệt để những vấn đề pháp lý liên quan đến “tiền ảo” chưa?

1. Những ưu điểm và hạn chế của cách tiếp cận trên.

Bằng cách áp dụng quy định trong luật chuyên ngành gần nhất với chức năng duy nhất của một loại “tiền ảo” để quản lý loại “tiền ảo” đó, ta sẽ có thể tận dụng lại những luật đã có sẵn để áp dụng cho “tiền ảo”. Nhờ đó, Nhà Nước có thể tiết kiệm được một lượng lớn thời gian và ngân sách để tạo khung pháp lý cho “tiền ảo”. Có thể thấy, đây là một ưu điểm rất lớn của cách tiếp cận này.

Tuy nhiên, khi áp dụng cách trên đối với “tiền ảo” có nhiều chức năng, nhiều vấn đề mới lại được đặt ra. Cụ thể

(Trích dẫn mục 2 – web site thư viện pháp luật : <https://thuvienphapluat.vn/cong-dong-dan-luat/vuong-mac-trong-viec-xac-dinh-bitcoin-ethereum-va-cac-loai-tien-ky-thuat-so-khac-la-tai-san-trong-vu-an-hinh-su-198956.html>)

1. Những hậu quả có thể xảy ra nếu không áp thuế đối với các loại tiền ảo

Điều này có thể dẫn đến một làn sóng đổ xô đầu tư vào tiền ảo,…

1. Trong bản án [↑](#footnote-ref-1)
2. Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) (2014), *Thông báo 2014-21: Giải thích cách các quy định thuế áp dụng đối với giao dịch bằng tiền ảo.*, Washington D.C., trang 2. [↑](#footnote-ref-2)
3. Luật sửa đổi về Luật Dịch vụ Thanh toán, Nhật bản, năm 2016.

   Truy cập tại: <https://www.japaneselawtranslation.go.jp/en/laws/view/3078>. [↑](#footnote-ref-3)
4. "Tính thay thế" là đặc điểm của một loại tài sản mà trong đó các đơn vị riêng lẻ có thể thay thế lẫn nhau hoàn toàn vì chúng có cùng giá trị và chức năng. Ví dụ, nếu một cây bút bi hết mực, người dùng có thể thay thế bằng một cây bút bi khác có cùng loại và màu mực. Ngược lại, mỗi tác phẩm nghệ thuật lại là một tài sản không thể thay thế vì nó có giá trị và đặc điểm riêng. [↑](#footnote-ref-4)
5. Alex Hern, “Bitcoin is legally property, says US IRS. Does that kill it as a currency?”, <https://www.theguardian.com/technology/2014/mar/31/bitcoin-legally-property-irs-currency>, truy cập ngày 11 tháng 7 năm 2025. [↑](#footnote-ref-5)
6. Đỗ Giang Nam, Đào Trọng Khôi. (2021). Bàn thêm về bản chất pháp lý của “tiền ảo” dưới góc nhìn của luật tài sản so sánh. *VNU Journal of Science: Legal Studies , Vol. 37, No. 4*, 77. [↑](#endnote-ref-1)